ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do - Hạnh phúc
Số: 218 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 31 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng giai đoạn 2026 - 2030" *(gọi tắt là Chương trình)*; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Chương trình trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và người dân trong việc bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng.

b) Trang bị kiến thức, kỹ năng số cho trẻ em theo từng độ tuổi để biết tự bảo vệ mình, bảo vệ tuyệt đối dữ liệu cá nhân, đảm bảo tương tác an toàn trên môi trường mạng. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chương trình đến toàn xã hội, tập trung vào các đối tượng là cha mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ về kiến thức, kỹ năng hỗ trợ, định hướng trẻ em tương tác an toàn, lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng.

2. Yêu cầu

a) Việc quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình phải bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; nhiệm vụ thực hiện bám sát mục tiêu, nội dung Chương trình, bảo đảm thiết thực, khả thi, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp trong tổ chức thực hiện.

b) Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức chủ trì, phối hợp, thời gian, tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

c) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tăng cường bảo vệ, hỗ trợ, thúc đẩy trẻ em phát triển lành mạnh, tích cực, nâng cao năng lực số trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, hướng tới góp phần hình thành thế hệ "công dân số" của tỉnh trong tình hình mới.

b) Chuyển dịch cơ bản hoạt động bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng trở thành mô hình phòng ngừa, ngăn chặn chủ động các mối nguy hại đối với trẻ em trên môi trường mạng, có giải pháp phù hợp để trẻ phục hồi khi chịu tác động tiêu cực từ môi trường mạng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hình thành và phổ cập các giải pháp an ninh mạng hỗ trợ quản lý hoạt động của trẻ em và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng: phấn đấu 100% cơ sở giáo dục phổ thông được triển khai giải pháp an ninh mạng và 100% doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy cập Internet trên địa bàn tỉnh tích hợp giải pháp ngăn chặn thông tin độc hại trên đường truyền mạng.

b) Xây dựng và triển khai giải pháp công nghệ hỗ trợ giáo dục kỹ năng số, tư vấn, hỗ trợ thông minh cho trẻ em.

c) Đảm bảo 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện hành lang pháp lý

1.1. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, tổ chức triển khai thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng (Công ước Hà Nội), gắn với việc thực hiện đầy đủ các quy định, khuyến nghị liên quan đến phòng, chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn tỉnh.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo phân cấp (nếu có), các văn bản hướng dẫn triển khai thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2025, Luật An ninh mạng năm 2025, quy định về xác thực tài khoản người dùng và quản lý trẻ em trên các nền tảng mạng xã hội nhằm củng cố hành lang pháp lý bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Quá trình triển khai, có hình thức tổ chức các hoạt động nghiên cứu, hội thảo khoa học nhằm tổng kết thực tiễn, đánh giá khung pháp lý về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, làm căn cứ kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hoàn thiện trong thời gian tới.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu nội dung liên quan đến Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2025, Công an tỉnh tham mưu nội dung liên quan đến Luật An ninh mạng năm 2025.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Đảm bảo quyền tham gia và phát huy tối đa tiếng nói, trí tuệ của trẻ em; thu hẹp khoảng cách số và mức độ tiếp cận thông tin số của trẻ em giữa các địa bàn

2.1. Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về việc lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng các chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thuộc thẩm quyền địa phương có liên quan đến trẻ em. Đồng thời, nghiên cứu, thí điểm triển khai các mô hình "Nhóm trẻ cố vấn kỹ thuật số", "Sáng kiến trẻ em: Không gian số an toàn",… nhằm thúc đẩy trẻ em tham gia trong xây dựng, thực hiện các chính sách, chương trình, giải pháp giáo dục và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội hóa, vận động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp thông qua hoạt động trách nhiệm xã hội và các nguồn tài trợ hợp pháp khác để đầu tư, trang cấp bị thiết bị số, giải pháp số bảo vệ trẻ em, nâng cao kỹ năng số cho trẻ em, nhất là tại các xã biên giới, vùng sâu, vùng xa có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Tỉnh đoàn Lạng Sơn và các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Thúc đẩy phát triển, phổ cập các giải pháp an ninh mạng hỗ trợ bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và giải pháp giáo dục kỹ năng số cho trẻ em

Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất và tổ chức triển khai các chương trình, đề án, cơ chế phù hợp nhằm thúc đẩy phát triển, phổ cập các giải pháp an ninh mạng do doanh nghiệp trên địa bàn nghiên cứu, làm chủ công nghệ, có tính năng hỗ trợ quản lý hoạt động và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; triển khai các giải pháp giáo dục, nâng cao kỹ năng số cho trẻ em. Đồng thời, từng bước hình thành, phát triển các nền tảng giáo dục kỹ năng số cho trẻ em, cung cấp nội dung số an toàn, lành mạnh, trực quan, dễ tiếp thu, dễ thực hành, phù hợp với trẻ em trên địa bàn tỉnh.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài chính, Tỉnh đoàn Lạng Sơn, các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, gia tăng trách nhiệm của doanh nghiệp trong thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng

4.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, đánh giá, yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ liên quan môi trường mạng trên địa bàn tỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật về triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em. Thực hiện cảnh báo và gỡ bỏ ngay các thông tin, dịch vụ gây hại cho trẻ em, các thông tin giả mạo, xuyên tạc xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em, cung cấp thông tin theo quy định cho cơ quan có thẩm quyền phục vụ công tác xác minh, điều tra, xử lý hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các tổ chức, doanh nghiệp không triển khai giải pháp bảo vệ trẻ em, bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em trên dịch vụ, nền tảng do mình cung cấp theo quy định. Sớm khắc phục các hạn chế trong hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet và thông tin trên mạng, nhất là xác thực tài khoản người dùng mạng xã hội, thuê bao viễn thông và tài nguyên Internet.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin; UBND xã, phường.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4.2. Đối với các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, thực hiện niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ; chấp hành quy định về quản lý giờ chơi, thời gian hoạt động; niêm yết và thường xuyên cập nhật danh sách các trò chơi điện tử trên mạng đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép phát hành, kèm theo phân loại trò chơi theo độ tuổi theo quy định. Đồng thời, tăng cường kiểm soát nội dung thông tin trên hệ thống thông tin hoặc dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp, bảo đảm không gây nguy hại, không xâm hại trẻ em và quyền trẻ em; áp dụng các biện pháp, công cụ bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em, kèm theo các thông điệp cảnh báo về nguy cơ khi trẻ em cung cấp hoặc thay đổi thông tin bí mật đời sống riêng tư trên môi trường mạng.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Cơ quan phối hợp: UBND xã, phường, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin và các cơ quan đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4.3. Quyết liệt triển khai chương trình chuyển đổi IPv6 cho hạ tầng mạng, dịch vụ của các cơ quan nhà nước và các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030. Yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) tại địa phương đẩy nhanh quá trình chuyển đổi sang IPv6 (IPv6-only) để nâng cao khả năng quản lý tài nguyên internet, lưu vết, truy vết nguồn truy cập, phục vụ đắc lực cho công tác điều tra, đấu tranh với tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Cơ quan phối hợp: các doanh nghiệp viễn thông, Internet và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4.4. Nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, hỗ trợ các gói cước, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ việc dạy và học trực tuyến bao gồm: Máy chủ, chỗ đặt máy chủ, đường truyền Internet bảo đảm việc dạy, học trực tuyến, các em có điều kiện tiếp cận thông tin trên môi trường mạng để từ đó trang bị cho bản thân những kiến thức, kỹ năng cơ bản khi tham gia trên môi trường mạng.

a) Cơ quan thực hiện: các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa các hệ thống thông tin phục vụ công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng

5.1. Tăng cường phối hợp, kết nối, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, nền tảng dùng chung trong công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, như "Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em", "Mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng" góp phần nâng cao hiệu quả tiếp nhận, xử lý thông tin và hỗ trợ người dân, trẻ em trên địa bàn, đồng thời, phục vụ tốt chức năng điều phối liên ngành. Nghiên cứu, triển khai các ứng dụng công nghệ phù hợp, thân thiện với trẻ em nhằm hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn xử lý tình huống, tiếp nhận, chuyển tin báo đến cơ quan chức năng theo quy định. Chủ động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước, phối hợp triển khai các mô hình, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5.2. Hướng dẫn, tập huấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng sử dụng Internet, sử dụng mạng xã hội, kỹ năng phòng, tránh các nguy cơ, tình huống có thể xảy ra đối với giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh trong quá trình tham gia dạy, học trực tuyến và sử dụng mạng internet. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, triển khai các giải pháp giám sát, chặn lọc truy cập các nội dung vi phạm pháp luật, nội dung không phù hợp theo từng lứa tuổi, triển khai các ứng dụng công nghệ do các doanh nghiệp Việt Nam phát triển nhằm hỗ trợ công tác quản lý giáo dục, dạy và học, giúp trẻ nâng cao khả năng tự bảo vệ bản thân trên môi trường mạng.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5.3. Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ (trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu lớn) để tự động nhận diện nạn nhân bị xâm hại và nghi phạm thông qua dữ liệu hình ảnh, video thu thập được trên không gian mạng. Chủ động phối hợp với các cơ quan Trung ương để khai thác, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về các tài liệu xâm hại tình dục trẻ em CSAM (Child Sexual Abuse Material) nhằm ngăn chặn việc phát tán các nội dung này trên hạ tầng mạng tại tỉnh.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: năm 2028.

6. Triển khai các hoạt động truyền thông thống nhất, đồng bộ; các hoạt động nâng cao nhận thức xã hội và thúc đẩy trách nhiệm, vai trò đồng hành của gia đình

6.1. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên địa bàn tỉnh. Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên của các cơ quan báo chí và huy động những người có ảnh hưởng (KOLs) trên mạng xã hội, các đơn vị quản lý mạng lưới đa kênh sáng tạo nội dung tham gia các chiến dịch thiết thực trong công tác tuyên truyền, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn; các cơ quan báo chí, truyền thông tại địa phương; các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

6.2. Nghiên cứu khoa học, triển khai các hoạt động liên quan đến "Sức khỏe tâm thần số của trẻ em" nhằm nâng cao nhận thức xã hội về tác động tiêu cực của việc lạm dụng công nghệ, các loại thông tin độc hại, phục vụ giáo dục, tuyên truyền bảo vệ sức khỏe tâm thần trẻ em.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

b) Các cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

6.3. Xây dựng, thí điểm triển khai mô hình "Cha mẹ đồng hành cùng con trên môi trường trực tuyến" nhằm thúc đẩy sự tham gia của gia đình trong công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; tiếp tục triển khai thiết thực, có hiệu quả Chiến dịch "Không một mình" phù hợp với xu hướng, nguy cơ về an toàn trực tuyến đối với trẻ em, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội để đồng hành, bảo vệ và hỗ trợ trẻ em trên môi trường mạng.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn; các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

6.4. Phát huy vai trò nòng cốt của tuổi trẻ chủ trì xây dựng các mô hình đồng hành cùng trẻ em trên môi trường mạng để triển khai các hoạt động tập huấn, trang bị kiến thức và kỹ năng số cho các em

a) Cơ quan chủ trì: Tỉnh đoàn tổ chức triển khai thực hiện

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

6.5. Tăng cường số lượng các tin, bài liên quan vấn đề bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng và phản ánh đúng đắn thực trạng của vấn này, đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật đời sống riêng tư của trẻ em khi đăng tải thông tin theo quy định.

a) Cơ quan chủ trì: Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn.

b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Khuyến khích các văn nghệ sĩ, ca sĩ, đạo diễn sáng tác, sản xuất, lan tỏa các sản phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật đại chúng, nội dung giải trí số lành mạnh, bồi dưỡng tâm hồn, thúc đẩy tư duy, sáng tạo cho trẻ em. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các cơ quan báo chí, tổ chức, cá nhân có năng lực để sáng tác, sản xuất các sản phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật đại chúng, nội dung giải trí số có giá trị giáo dục lành mạnh, tích cực theo các sự kiện trọng đại, dịp kỷ niệm liên quan hoặc theo yêu cầu giáo dục trẻ em. Đồng thời, xử lý nghiêm minh những văn, nghệ sĩ, ca sĩ, người có ảnh hưởng trên môi trường mạng hoặc sản phẩm nghệ thuật, văn học, nội dung giải trí lệch chuẩn về văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục, vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tiêu cực đến trẻ em.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn; các cơ quan báo chí, truyền thông tại địa phương; các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách; phòng ngừa, ngăn chặn các mối nguy hại, rủi ro và đấu tranh, xử lý nghiêm minh các hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng

8.1. Triển khai tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng tiếp nhận, điều phối, xử lý tin báo, tố giác tội phạm, thực hiện công tác điều tra thân thiện, xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên trong các vụ án, vụ

việc xâm hại trẻ em trên môi trường mạng; áp dụng biện pháp để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng, sử dụng môi trường mạng xâm hại, gây nguy hại cho trẻ em.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

8.2. Thực hiện quy trình điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến trẻ em bị xâm hại theo hướng thuận tiện, giảm tối đa ảnh hưởng về tâm lý, tinh thần đối với trẻ; bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết cho các cán bộ làm việc với trẻ em trong quá trình tố tụng; hỗ trợ trẻ về các thủ tục tố tụng, bồi thường, khiếu nại và biện pháp khắc phục hậu quả đối với nạn nhân là trẻ em.

a) Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

8.3. Triển khai tập huấn kỹ năng giao tiếp, tương tác, hướng dẫn thân thiện với trẻ em cho lực lượng cán bộ, chuyên viên làm công tác bảo vệ trẻ em của các sở, ban, ngành trên địa bàn. Thực hiện các hoạt động tư vấn, can thiệp, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng phục hồi, hòa nhập, phát triển kỹ năng bản thân sau khi bị tổn thương.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

9. Củng cố công tác phối hợp liên ngành, đảm bảo thông suốt, thường trực và hiệp đồng hiệu quả

a) Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành phân công bố trí, hình thành mạng lưới đầu mối thường trực theo ngành, bộ phận chức năng trên địa bàn toàn tỉnh, sẵn sàng phục vụ tiếp nhận, hỗ trợ, giúp đỡ, hướng dẫn và xử lý các yêu cầu bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

b) Thời gian thực hiện: các sở, ban, ngành cung cấp danh sách họ tên, số điện thoại của Lãnh đạo và cán bộ tham mưu chuyên trách thực hiện công tác này về Công an tỉnh (qua Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao – Công an tỉnh trước **ngày 10/6/2026**).

10. Vận động nguồn lực và sự tham gia của xã hội, tăng cường hợp tác quốc tế

10.1. Chủ động huy động và phát huy sự tham gia, đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

10.2. Chủ động triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, thúc đẩy nghiên cứu, trao đổi, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm, mô hình hiệu quả về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện của địa phương.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Ngoại vụ.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

11. Đảm bảo cơ chế kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết về kết quả triển khai; có cơ chế biểu dương, khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc

Tổ chức Đoàn kiểm tra kết quả thực hiện Chương trình tại các sở, ban, ngành, doanh nghiệp và UBND xã, phường có liên quan việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công. Đảm bảo thực hiện công tác sơ kết hằng năm và tổng kết giai đoạn 2026 – 2030. Tham mưu cho UBND tỉnh có hình thức biểu dương, khen thưởng theo quy định đối với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ và hỗ trợ trẻ em phát triển trên môi trường mạng. Đồng thời nghiêm túc rút kinh nghiệm, xem xét xử lý trách nhiệm của cá nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm trong triển khai tổ chức, thực hiện.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: theo giai đoạn hoặc theo yêu cầu đột xuất.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước; các nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn xã hội hóa huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, hằng năm các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 30/11** hằng năm hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về Công an tỉnh để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh; TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Báo và PTTH LS;
- C, PCVP UBND tỉnh, phòng KGVX, TTTT;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, NC(LTHT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn